



2

ĐINH THỊ KIM THOA (Chủ biên)
ĐẶNG XUÂN ĐIỀU – TRẦN MINH HƯỜNG – VŨ PHƯƠNG LIÊN
TRẦN BẢO NGỌC – ĐỒNG VĂN TOÀN – HUỲNH MỘNG TUYẾN

Bài tập HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP

7



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

ĐINH THỊ KIM THOA (Chủ biên)

ĐẶNG XUÂN ĐIỀU – TRẦN MINH HƯỜNG – VŨ PHƯƠNG LIÊN

TRẦN BẢO NGỌC – ĐỒNG VĂN TOÀN – HUỲNH MỘNG TUYẾN

Bài tập

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

Mục lục

Lời nói đầu	3
Chủ đề 1. Rèn luyện một số phẩm chất cá nhân trong học tập và cuộc sống	4
Chủ đề 2. Rèn luyện kỹ năng kiểm soát cảm xúc và tự bảo vệ	16
Chủ đề 3. Phát triển mối quan hệ hoà đồng và hợp tác	23
Chủ đề 4. Chăm sóc gia đình của em	32
Chủ đề 5. Chi tiêu hợp lý và tiết kiệm tiền	40
Chủ đề 6. Tham gia các hoạt động vì cộng đồng	47
Chủ đề 7. Bảo vệ môi trường và danh lam thắng cảnh	56
Chủ đề 8. Tìm hiểu nghề ở địa phương	67

Chân trời sáng tạo

Lời nói đầu

Các em học sinh lớp 7 thân mến!

Để trải nghiệm các giờ Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 7 hiệu quả hơn, các em hãy thực hiện các nhiệm vụ trong cuốn **Bài tập Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 7** này trước khi đến lớp nhé.

Sách **Bài tập Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 7** được biên soạn với 8 chủ đề. Mỗi chủ đề đưa ra các nhiệm vụ với các hình thức khác nhau, có những nhiệm vụ là điền khuyết, câu hỏi đa lựa chọn, viết đoạn ngắn về kinh nghiệm của bản thân hay đưa ra những cách xử lý tình huống,...

Cuối mỗi chủ đề là các nhiệm vụ tự đánh giá. Các em hãy đánh dấu vào các ô phù hợp với mức độ của mình. Vào buổi cuối cùng của mỗi chủ đề, giáo viên sẽ tổ chức hoạt động đánh giá đồng đẳng và đánh giá của chính giáo viên về các hoạt động mà em đã tham gia cũng như kết quả rèn luyện sau chủ đề. Các em hãy viết những nhận xét của các bạn, giáo viên và bố mẹ vào các phần trống tương ứng để lưu lại như kết quả hoạt động của mình trong suốt học kì, năm học.

Những nhiệm vụ liên quan đến tạo sản phẩm, các em hãy lưu giữ cẩn thận vì nó là minh chứng cho quá trình rèn luyện của mình.

Các em hãy thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ trước khi đến lớp nhé để hoạt động thực sự trở nên hữu ích cho sự trưởng thành của các em.

NHÓM TÁC GIẢ

Chủ đề 1

RÈN LUYỆN MỘT SỐ PHẨM CHẤT CÁ NHÂN TRONG HỌC TẬP VÀ CUỘC SỐNG

HOẠT ĐỘNG 1:

Nhận diện điểm mạnh và điểm hạn chế của em trong học tập và cuộc sống

1. Viết 3 điểm mạnh của em và cho biết ảnh hưởng tích cực của những điểm mạnh ấy đến học tập và cuộc sống.

ĐIỂM MẠNH	ẢNH HƯỞNG TÍCH CỰC
Ví dụ: Khả năng tập trung cao.	Hoàn thành các bài tập nhanh chóng và đúng thời hạn.

2. Viết 3 điểm hạn chế của em và cho biết ảnh hưởng tiêu cực của những điểm hạn chế ấy đến học tập và cuộc sống.

ĐIỂM HẠN CHẾ	ẢNH HƯỞNG TIÊU CỰC
Ví dụ: Dễ bị sao nhãng khi học bài.	Mất nhiều thời gian để hoàn thành bài tập.

3. Xác định mục tiêu của em trong năm học này. Viết ra một điểm hạn chế có thể gây khó khăn khi thực hiện mục tiêu và cách khắc phục của em để đạt được mục tiêu đó.

Mục tiêu:

.....

.....

.....

.....

Hạn chế:

.....

.....

.....



Cách khắc phục:

.....

.....

.....

HOẠT ĐỘNG 2:

Rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ

1. Đánh dấu ✓ vào ô ở việc làm thể hiện tính kiên trì, chăm chỉ.

STT	VIỆC LÀM	ĐÁNH DẤU
1	Hoàn thành việc trực nhật tại lớp theo lịch phân công.	
2	Hay vắng mặt các buổi họp nhóm.	
3	Cố gắng giải hết các bài tập Toán trong sách và tìm thêm sách tham khảo khác trong thư viện để tự luyện tập.	
4	Khi gặp bài tập khó, xin chép bài của bạn.	
5	Ghi chép đầy đủ bài giảng của thầy cô và đọc lại nhiều lần để hiểu bài hơn.	
6	Học cách nấu món ăn yêu thích và luyện tập nấu nhiều lần cho đến khi thành công.	
7	Nài nỉ bạn chỉ bài trong giờ kiểm tra.	
8	Tham gia đầy đủ và tích cực đóng góp ý kiến trong các buổi họp nhóm.	
9	Thực hiện tốt và đầy đủ công việc nhà theo thời gian biểu.	

2. Viết những việc làm thể hiện tính kiên trì, chăm chỉ của em và những người xung quanh.

0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	52	53	54	55	56	57	58	59	60	61	62	63	64	65	66	67	68	69	70	71	72	73	74	75	76	77	78	79	80	81	82	83	84	85	86	87	88	89	90	91	92	93	94	95	96	97	98	99
0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	52	53	54	55	56	57	58	59	60	61	62	63	64	65	66	67	68	69	70	71	72	73	74	75	76	77	78	79	80	81	82	83	84	85	86	87	88	89	90	91	92	93	94	95	96	97	98	99
0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	52	53	54	55	56	57	58	59	60	61	62	63	64	65	66	67	68	69	70	71	72	73	74	75	76	77	78	79	80	81	82	83	84	85	86	87	88	89	90	91	92	93	94	95	96	97	98	99
0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	52	53	54	55	56	57	58	59	60	61	62	63	64	65	66	67	68	69	70	71	72	73	74	75	76	77	78	79	80	81	82	83	84	85	86	87	88	89	90	91	92	93	94	95	96	97	98	99
0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	52	53	54	55	56	57	58	59	60	61	62	63	64	65	66	67	68	69	70	71	72	73	74	75	76	77	78	79	80	81	82	83	84	85	86	87	88	89	90	91	92	93	94	95	96	97	98	99
0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	52	53	54	55	56	57	58	59	60	61	62	63	64	65	66	67	68	69	70	71	72	73	74	75	76	77	78	79	80	81	82	83	84</															

3. Đánh dấu ✓ vào những cách rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ phù hợp với điều kiện, khả năng của em và chia sẻ việc em thực hiện những cách đó.

CÁCH RÈN LUYỆN	VIỆC THỰC HIỆN
☐ Lập thời khoá biểu học tập và lao động cụ thể, hợp lí.	
☐ Cùng học tập và làm việc với các bạn có chung mục tiêu phấn đấu.	
☐ Tự động viên bằng suy nghĩ tích cực.	
☐ Chia sẻ khó khăn và tìm sự trợ giúp.	
☐ Tìm tòi và học hỏi kinh nghiệm rèn luyện sự kiên trì, chăm chỉ.	
☐ Tự luyện tập để phát triển kĩ năng, sự tự tin của bản thân.	
Cách khác của em:	

4. Đề xuất cách thực hiện để rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ trong các tình huống sau:

● **Tình huống 1:** Minh nản chí và muốn trả lại phần việc tìm kiếm thông tin, hình ảnh cho nhóm.



● **Tình huống 2:** Lan muốn nhớ nhiều từ vựng và nâng cao khả năng giao tiếp tiếng Anh để cải thiện kết quả môn học này.



● **Tình huống 3:** Dù lúc đầu rất thích học đàn piano nhưng sau một tuần, Hương chán nản và muốn bỏ học vì quá trình luyện tập khó và tay bị đau.



5. Lựa chọn một thói quen em muốn rèn luyện và đề xuất cách phù hợp để trở nên kiên trì, chăm chỉ khi thực hiện việc rèn luyện đó.

Thói quen:

Việc cần ưu tiên làm:

Biện pháp vượt qua:

Khó khăn có thể gặp:

6. Đánh dấu ✓ vào những lợi ích mà em có được từ việc rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ trong công việc.

STT	VIỆC LÀM	ĐÁNH DẤU
1	Đạt được thành tích tốt trong học tập.	
2	Được sự ghi nhận từ thầy cô và các bạn về những đóng góp trong công việc của trường lớp.	
3	Sắp xếp được công việc một cách khoa học hơn.	
4	Nâng cao thể lực và sự dẻo dai.	
5	Đúc kết được những cách hay để khắc phục khó khăn.	
6	Tạo dựng quan hệ gắn bó, đoàn kết với các bạn.	
7	Nâng cao ý chí, nghị lực khi thực hiện những nhiệm vụ khó.	
8	Tự tin hơn khi thực hiện một công việc nào đó.	
9	Thực hiện tốt và đầy đủ theo thời gian biểu các công việc nhà.	
Ý kiến khác của em:		

HOẠT ĐỘNG 3: Chân trời sáng tạo

Rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng và sạch sẽ ở gia đình

1. Viết những việc em có thể làm để giữ nhà cửa ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ và lợi ích của những việc đó.

CÁCH GIỮ GÌN NHÀ CỬA NGĂN NẮP, GỌN GÀNG, SẠCH SẼ	VIỆC LÀM	LỢI ÍCH
Xác định những nơi cần thu dọn hằng ngày.		
Phân loại và quy định vị trí cho các đồ dùng.		

Sắp xếp gọn gàng đồ dùng sau khi sử dụng.		
Loại bỏ đúng cách đồ dùng bị hỏng.		
Cách làm khác em từng làm:		

2. Lập thời gian biểu thực hiện những công việc giữ gìn nhà cửa ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ theo tuần hoặc theo tháng. Thực hiện theo thời gian biểu và ghi nhận kết quả.

Gợi ý mẫu thời gian biểu:

Ngày	Công việc					Kết quả thực hiện
	Quét dọn phòng khách	Lau chùi cửa chính và cửa sổ	Lau bàn học	Tưới cây	Giặt, gấp quần áo	
Thứ hai	☐	☐	☐	☐	☐	Tốt
...	...	...	...	...	...	...

THỜI GIAN BIỂU DỌN DỆP NHÀ CỬA CỦA

Chân trời sáng tạo

3. Chia sẻ kết quả và cảm xúc của em khi rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng và sạch sẽ ở gia đình.

4. Chia sẻ cảm xúc của người thân khi em thực hiện những việc làm để giữ nhà cửa ngăn nắp, gọn gàng và sạch sẽ.

HOẠT ĐỘNG 4:

Rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng và sạch sẽ khi ở trường

1. Thảo luận với các bạn và lập kế hoạch giữ gìn ngăn nắp, gọn gàng và sạch sẽ không gian lớp, trường.

Gợi ý các bước lập kế hoạch:

- Xác định những nơi cần giữ gìn ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ;
- Xác định những việc cần làm và thiết bị, đồ dùng cần chuẩn bị;
- Phân công người thực hiện và thời gian thực hiện;
- Quy định hình thức đánh giá và tiêu chí đánh giá (mức độ chủ động, mức độ hoàn thành, sự tích cực, sự hỗ trợ lẫn nhau,...).

2. Cùng các bạn thực hiện kế hoạch và ghi nhận quá trình thực hiện.

Gợi ý một số mẫu bảng:

Bảng 1. Bảng ghi nhận các công việc đã được hoàn thành theo kế hoạch:

Công việc được phân công	Các thành viên			
	Tên HS 1			
Nhóm: _____				
Tuần: _____				
1. Lau bảng	Thứ 2, 3	...	...	...
2. ...	...	...	...	...

Bảng 2. Bảng ghi nhận mức độ tham gia của các bạn:

Công việc được phân công	Mức độ tham gia			
	Tự giác, không cần nhắc nhở	Tự giác nhưng thỉnh thoảng cần nhắc nhở	Chưa tự giác và luôn cần nhắc nhở	Dù đã nhắc nhở nhưng ngại làm
Nhóm: _____				
Tuần: _____				
1. ...	Tên HS 1 Tên HS 2			
2. ...	...	...	...	...

GHI NHẬN QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN



3. Chia sẻ kết quả rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ của em và các bạn ở trường.

Đánh giá chung kết quả sau một tuần thực hiện	
Công việc đã hoàn thành	
Nhận xét về sự tham gia của các bạn	
Cảm xúc của em	
Ý kiến của thầy cô và mọi người	

HOẠT ĐỘNG 5:

Thiết kế sổ tay ghi lại kết quả rèn luyện bản thân

1. Đánh dấu ✓ vào những cách tạo động lực để duy trì việc rèn luyện phù hợp với em.

STT	VIỆC LÀM	ĐÁNH DẤU
1	Nghĩ về cảm xúc tích cực có được từ việc rèn luyện thói quen tốt.	
2	Tìm thấy những giá trị mà những thói quen, đức tính đó mang lại cho em.	
3	Nhận ra những lợi ích thiết thực mà những thói quen, đức tính đó đem lại cho những người xung quanh.	
4	Lưu giữ lại những việc làm hay những bài học giúp phát huy điểm mạnh của em.	
Ý kiến khác của em:		

2. Viết những ý tưởng thiết kế và cách sử dụng sổ tay ghi nhận kết quả tự rèn luyện của em.

Ý tưởng:

.....

.....

.....

.....

Cách sử dụng:

.....

.....

.....

.....

HOẠT ĐỘNG 6:

Đánh giá kết quả trải nghiệm

1. Lựa chọn mức độ phù hợp cho mỗi nội dung đánh giá sau:

Những điều em làm được	Tốt	Khá	Chưa tốt
1. Chỉ ra được những điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân trong học tập và cuộc sống.			
2. Nêu được cách rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ trong học tập và các công việc hằng ngày.			
3. Thực hiện được một số cách phù hợp để rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ trong các công việc.			
4. Thực hiện được những việc giữ gìn nắp, gọn gàng, sạch sẽ khi ở nhà.			
5. Thực hiện được những việc giữ gìn nắp, gọn gàng, sạch sẽ khi ở trường.			

2. Viết ý kiến của các thành viên trong nhóm dành cho em.

.....

.....

.....

.....

3. Viết ý kiến của giáo viên dành cho cả lớp và cho cá nhân em (nếu có).

.....

.....

.....

.....

4. Đề xuất những nội dung em cần tiếp tục rèn luyện.

.....

.....

.....

.....

Chủ đề

2

RÈN LUYỆN KĨ NĂNG KIỂM SOÁT CẢM XÚC VÀ TỰ BẢO VỆ

HOẠT ĐỘNG 1:

Tìm hiểu và rèn luyện khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân

1. Quan sát, gọi tên cảm xúc của nhân vật chính trong các tình huống. Dự đoán kết quả nếu nhân vật kiểm soát được hoặc không kiểm soát được cảm xúc. Chia sẻ một tình huống của em.



Bị bạn cười chế nhạo khi em phát biểu sai.

Cảm xúc:

Kiểm soát được

Không kiểm soát được



Khi em mâu thuẫn với bạn.

Cảm xúc:

Kiểm soát được

Không kiểm soát được



Khi em trai làm sai bài tập.

Cảm xúc:

Kiểm soát được

Không kiểm soát được

3. Viết cách kiểm soát cảm xúc nếu em là nhân vật trong các tình huống sau:

● **Tình huống 1:** Khi bị điểm thấp, Hà lo lắng và không muốn đối diện với thầy cô, bố mẹ.

● **Tình huống 2:** Hải làm mất xe đạp mẹ vừa mới mua cho. Hải lo lắng, không dám về nhà dù trời sắp tối và rất đói bụng.

● **Tình huống 3:** Trong lúc thảo luận nhóm, Kim không tập trung lắng nghe. Khi cô giáo yêu cầu trả lời về kết quả thảo luận của nhóm, Kim không trả lời được khiến điểm của nhóm thấp nhất lớp. Các bạn trong nhóm rất bức xúc. Một bạn nói: “Có thể mà cũng không trả lời được!”. Kim rưng rưng nước mắt.

4. Chọn cách rèn luyện kĩ năng kiểm soát cảm xúc phù hợp với em.

STT	CÁCH RÈN LUYỆN	ĐÁNH DẤU
1	Học thêm kĩ năng kiểm soát cảm xúc từ sách báo hoặc những người có kinh nghiệm.	
2	Tham gia hoạt động trải nghiệm rèn luyện kĩ năng kiểm soát cảm xúc do các chuyên gia tổ chức.	
3	Thường xuyên trải nghiệm kiểm soát cảm xúc, quan sát và tự rút ra bài học kinh nghiệm.	
4		
5		

HOẠT ĐỘNG 2:

Tìm hiểu và thực hành cách vượt qua khó khăn trong học tập và cuộc sống

1. Chia sẻ về những khó khăn trong học tập và cuộc sống của em.

– Khó khăn trong học tập:

.....

.....

– Khó khăn trong cuộc sống:

.....

.....

2. Nêu ví dụ minh họa về cách vượt qua khó khăn trong cuộc sống và đề xuất thêm cách của em.

CÁCH VƯỢT QUA KHÓ KHĂN	VÍ DỤ
Xác định khó khăn và các nguyên nhân của khó khăn.	
Xác định và thực hiện các biện pháp cụ thể để vượt qua khó khăn.	
Đánh giá hiệu quả của các biện pháp vượt qua khó khăn, rút ra bài học kinh nghiệm.	
.....	
.....	
.....	
.....	

3. Chọn cách vượt qua khó khăn trong cuộc sống phù hợp với em.

STT	CÁCH VƯỢT QUA KHÓ KHĂN	ĐÁNH DẤU
1	Bắt đầu một ngày mới bằng suy nghĩ tích cực.	
2	Hãy luôn nghĩ: Mình có thể làm được, mình có thể thay đổi, có thể tiến bộ.	
3	Thường xuyên trải nghiệm kiểm soát cảm xúc, quan sát và tự rút ra bài học kinh nghiệm.	
4		
5		

4. Viết cách vượt qua khó khăn trong những tình huống sau và chia sẻ tình huống của em.

● **Tình huống 1:** Hiền học rất chăm chỉ, nhưng kết quả học tập chưa cao. Hiền không biết làm cách nào để cải thiện thành tích học tập.

● **Tình huống 2:** Nam là người nhút nhát, ngại làm quen và trò chuyện với các bạn trong lớp. Dù rất muốn hoà đồng với các bạn và có một người bạn thân, nhưng Nam chưa thể làm được.

● **Tình huống của em:**

HOẠT ĐỘNG 3:

Rèn luyện kỹ năng tự bảo vệ bản thân trong một số tình huống nguy hiểm

1. Chia sẻ một số tình huống nguy hiểm em có thể gặp trong cuộc sống (ngoài những tình huống trong sách).

– Tình huống nguy hiểm từ yếu tố tự nhiên:

.....

.....

– Tình huống nguy hiểm từ yếu tố xã hội:

.....

.....

2. Viết các biện pháp bảo vệ bản thân trong các tình huống nguy hiểm sau và chia sẻ tình huống em (hoặc người thân) từng gặp.

● **Tình huống 1:** Minh đang ngủ say bỗng nghe tiếng mẹ gọi: “Dậy, dậy! Cháy, cháy!”. Tỉnh dậy, Minh thấy trong nhà nồng nặc mùi khói.

.....

.....

.....

.....

● **Tình huống 2:** Hằng ngày trên đường đi học về, Mai phải đi qua một đoạn đường vắng. Hôm nay, một thanh niên đi xe đạp áp sát gần Mai, bắt chuyện và đề nghị Mai lên xe để thanh niên đó đưa về nhà cho đỡ mệt.

.....

.....

.....

.....

● **Tình huống của em:**

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

HOẠT ĐỘNG 4:

Đánh giá kết quả trải nghiệm

1. Lựa chọn mức độ phù hợp cho mỗi nội dung đánh giá sau:

Những điều em làm được	Tốt	Khá	Chưa tốt
1. Nhận diện được một số khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân.			
2. Thực hiện được cách kiểm soát cảm xúc của bản thân.			
3. Kiểm soát được cảm xúc trong một số tình huống cụ thể.			
4. Nhận diện được một số khó khăn, nguy hiểm trong cuộc sống.			
5. Vượt qua được khó khăn trong một số tình huống cụ thể.			
6. Thực hiện được những cách suy nghĩ tích cực để vượt qua khó khăn.			
7. Tự bảo vệ được trong một số tình huống nguy hiểm.			

2. Viết ý kiến của các thành viên trong nhóm dành cho em.

3. Viết ý kiến của giáo viên dành cho cả lớp và cho cá nhân em (nếu có).

4. Đề xuất những nội dung em cần tiếp tục rèn luyện.

Chủ đề 3

PHÁT TRIỂN MỐI QUAN HỆ HOÀ ĐỒNG VÀ HỢP TÁC

HOẠT ĐỘNG 1:

Tìm hiểu những nét nổi bật, đáng tự hào về nhà trường

1. Kể về những nét nổi bật và đáng tự hào của trường em.

a. Đánh dấu ✓ vào những thành tích nổi bật, đáng tự hào của trường em.

☐


Trường học
xanh, sạch, đẹp.

☐


Tham gia tích cực phong trào
nghiên cứu khoa học.

☐


Đạt nhiều thành tích trong phong trào
văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao.

☐


Tham gia tích cực các phong trào
tình nguyện, thiện nguyện.

☐


Thực hiện tốt các chương trình công tác
Đội và phong trào thiếu nhi.

☐


Tích cực đổi mới trong
dạy và học.

b. Viết thêm những thành tích nổi bật, đáng tự hào của trường em.

.....

.....

.....

.....

2. Viết những việc em và các bạn có thể làm để góp phần phát huy truyền thống nhà trường.

.....

.....

.....

.....

HOẠT ĐỘNG 2:

Hợp tác với thầy cô và các bạn thực hiện nhiệm vụ chung

1. Xác định các hành vi, thái độ thể hiện sự hợp tác của em với thầy cô và các bạn.

a. Tô màu xanh vào các ô tương ứng với các hành vi, lời nói thể hiện sự hợp tác của học sinh với thầy cô.

Sẵn sàng trả lời các câu hỏi mà thầy cô đưa ra.	
Tập trung chú ý nghe thầy cô giảng bài.	
Không giúp đỡ thầy cô cầm đồ dùng, sách vở vì tài liệu của thầy cô không được chạm vào.	
Chủ động chia sẻ khó khăn, vướng mắc khi thực hiện nhiệm vụ.	
Nhiệm vụ nào dễ thì làm, nhiệm vụ nào khó thì chờ thầy cô.	
Thầy cô rất bận vì vậy không nên làm phiền thầy cô.	
Nhờ thầy cô hỗ trợ, hướng dẫn để hiểu rõ yêu cầu.	
Thành lập đôi bạn cùng tiến trong học tập và hoạt động.	
Vui vẻ nhận nhiệm vụ thầy cô giao.	
Không dám mang bài tập đến hỏi thầy cô vì sợ bị nhắc nhở, phê bình.	

- b.** Tô màu đỏ vào các ô tương ứng với các hành vi, lời nói thể hiện sự hợp tác của học sinh với các bạn.

Hoà đồng khi tham gia các hoạt động tập thể cùng các bạn.	
Cần phải học thật giỏi thì mới nên tham gia câu lạc bộ.	
Tích cực cùng bạn rèn luyện sức khoẻ trong đội bóng rổ, aerobic, ...	
Chơi với các bạn cùng tổ thích hơn chơi với các bạn khác tổ.	
Tích cực tham gia các phong trào của trường, lớp.	
Hướng dẫn bạn ôn tập và làm bài tập.	
Chỉ muốn được vào nhóm với các bạn cùng sở thích.	
Hợp tác vui vẻ cùng bạn trong các trò chơi tập thể.	
Không muốn nói chuyện với các bạn trong nhóm khác mình.	
Đoàn kết, không kì thị, ghét bỏ thành viên nào trong tổ/ lớp.	

- c.** Đánh dấu ✓ vào những việc em đã làm thể hiện sự hợp tác với thầy cô và các bạn ở bảng trên.

2. Thảo luận về cách hợp tác thực hiện nhiệm vụ chung.

Nối từng cách thực hiện nhiệm vụ cắm trại (ở cột B) tương ứng với từng cách hợp tác thực hiện nhiệm vụ chung (ở cột A) để chuẩn bị cho hoạt động cắm trại chào mừng ngày 26/3 của trường.

A	B
Xác định đúng nhiệm vụ chung của nhóm được giao.	Lên lịch họp nhóm, lựa chọn địa điểm họp nhóm, thường xuyên cập nhật thông tin phản hồi và trao đổi về mức độ hoàn thành, những thuận lợi, khó khăn khi thực hiện nhiệm vụ được giao.
Tương trợ và giúp đỡ nhau để hoàn thành nhiệm vụ.	Các nhóm họp và thống nhất ý tưởng, cách thực hiện nhiệm vụ chung (nhóm phụ trách dựng trại, nhóm trang trí, nhóm hậu cần, ...).
Phản hồi và trao đổi thường xuyên với nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.	Trao đổi, thảo luận và thống nhất cách phân chia nhiệm vụ cho từng cá nhân đảm bảo phù hợp với năng lực (khéo léo, vẽ đẹp, thuyết trình tốt, ...), điều kiện (nhà gần trường có thể mang những vật dụng công kênh, ...) của từng thành viên trong nhóm.
Thảo luận, phân chia nhiệm vụ cá nhân phù hợp với năng lực của từng thành viên.	Sẵn sàng hỗ trợ các thành viên khác trong nhóm hoàn thành nhiệm vụ (khi cần). Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao, chủ động xin hỗ trợ (nếu cần) từ phía thầy cô, các bạn trong nhóm, ...

3. Đưa ra cách giải quyết để thể hiện sự hợp tác khi thực hiện nhiệm vụ chung trong các tình huống sau:

● **Tình huống 1:** Nga bị ốm nên phải nghỉ học nhiều ngày. Cô giáo giao cho một nhóm bạn do Hoa làm trưởng nhóm hỗ trợ Nga hoàn thành nhiệm vụ học tập.

● **Tình huống 2:** Liên đội nhà trường tổ chức hội thi cắm trại chào mừng ngày thành lập trường. Chi đội lớp em được phân công dựng, trang trí và tổ chức hoạt động của trại ở bên trái sân khấu.

HOẠT ĐỘNG 3:

Hợp tác giải quyết vấn đề nảy sinh

1. Viết cách giải quyết phù hợp (ngoài các gợi ý trong sách giáo khoa) với từng vấn đề nảy sinh khi hợp tác thực hiện nhiệm vụ chung.

VẤN ĐỀ NẢY SINH	CÁCH GIẢI QUYẾT
Mâu thuẫn trong phân chia nhiệm vụ giữa các thành viên.	
Có nhiều ý kiến khác nhau trong cách giải quyết vấn đề.	
Có thành viên chưa tham gia thực hiện nhiệm vụ được giao.	
Quan điểm, cách suy nghĩ khác với thầy cô về một vấn đề.	

2. Đánh dấu ✓ vào những những hành vi, lời nói thể hiện sự hợp tác giải quyết vấn đề nảy sinh.

Tình huống 1: Trong hoạt động nhóm, Nam thường là người thuyết trình, còn Bình làm bản trình chiếu. Lần này, Nam muốn đổi nhiệm vụ với Bình, nhưng Bình không đồng ý. <i>Nếu là trưởng nhóm, để giải quyết vấn đề này, em sẽ nói:</i>	Kết quả của nhóm mình luôn tốt nên tất cả nhóm vẫn giữ nguyên nhiệm vụ như trước nhé.	
	Hai cậu thử đổi nhiệm vụ lần này xem thế nào nhé, có khi kết quả của nhóm còn tốt hơn những lần trước.	
	Cả nhóm mình sẽ luân chuyển nhiệm vụ cho nhau để tất cả ai cũng có cơ hội rèn luyện các kĩ năng.	
	Nam ơi, cậu thuyết trình tốt thì nhận nhiệm vụ thuyết trình cho nhóm nhé, cậu làm bản trình chiếu không đẹp bằng Bình đâu.	
	Bình ơi, cậu sẽ hỗ trợ Nam thực hiện nhiệm vụ làm bản trình chiếu và Nam sẽ chia sẻ kinh nghiệm thuyết trình với cậu nhé.	
Tình huống 2: Tiết học Lịch sử và Địa lí của lớp em hôm nay do thầy giáo khác dạy thay. Khi thầy bước vào, cả lớp đứng dậy chào và lặng lẽ ngồi xuống, chẳng ai nói gì. Lớp học khá trầm lắng. <i>Nếu là một học sinh trong lớp, để thể hiện tinh thần hợp tác với thầy trong giờ học, em sẽ nói:</i>	Em nghe các bạn lớp 7A nói học giờ của thầy vui lắm ạ. Thầy có thể giới thiệu một chút về thầy cho lớp chúng em được biết không ạ?	
	Thầy chỉ dạy lớp mình 1 tiết hôm nay thôi, không cần ghi chép bài đâu.	
	Lớp chúng em cũng được các thầy cô tổ chức trò chơi trong khi học và nhiều nhóm được điểm tốt ạ. Thầy cũng cho chúng em được ghi thật nhiều điểm tốt ạ.	
	Thầy hiền nhỉ, chúng mình chơi cờ ca rô đi, thi xem ai sẽ thắng nhé.	
	Thầy vẽ bản đồ Việt Nam thật nhanh và tuyệt đẹp ạ. Thầy hướng dẫn chúng em với ạ.	

HOẠT ĐỘNG 4:

Phát triển mối quan hệ hoà đồng với thầy cô và các bạn

1. Đánh dấu để xác định mỗi hành vi, lời nói, thái độ dưới đây là nên hay không nên làm để thể hiện mối quan hệ hoà đồng với thầy cô và các bạn.

STT	HÀNH VI, LỜI NÓI, THÁI ĐỘ	NÊN	KHÔNG NÊN
1	Chủ động chào hỏi thầy cô và các bạn.		

2	Lễ phép, tôn trọng thầy cô.		
3	Chơi vui vẻ với các bạn cũ, không thích chơi với bạn mới.		
4	Thân thiện, chủ động hỗ trợ giúp đỡ thầy cô, các bạn.		
5	Chơi không thân với các cán bộ lớp vì toàn bị các bạn ấy nhắc nhở.		
6	Lắng nghe tích cực lời khen, động viên cũng như nhắc nhở của thầy cô và các bạn.		
7	Không thích chơi với các bạn nói giọng địa phương.		
8	Tôn trọng, không phân biệt, kì thị mọi người.		
9	Chia sẻ tâm tư, nguyện vọng với người mình tin tưởng.		

2. Tô màu xanh vào cách ứng xử thể hiện sự hoà đồng với thầy cô và các bạn trong những tình huống sau.

● Tình huống 1:

Mai và Hoa muốn tham gia tiết mục biểu diễn cùng cả lớp, nhưng còn e ngại với các bạn trong đội văn nghệ.

Là thành viên của đội văn nghệ, em hãy thể hiện sự hoà đồng với Mai và Hoa.

● Tình huống 2:

Trong giờ giải lao, Liên, Hà và Tuấn đang tranh luận về chủ đề có hay không tình bạn bền vững được xây dựng từ Tiểu học. Nhóm tranh luận rất sôi nổi nên đã thu hút sự chú ý của thầy giáo chủ nhiệm đứng gần đó.

Là thành viên của nhóm, em hãy nói lời mời phù hợp để thầy tham gia thảo luận cùng nhóm.

Hai cậu hát rất hay, hai cậu đăng kí vào đội văn nghệ của lớp nhé.	Thầy làm trọng tài giúp chúng em với ạ.	
Hai bạn mới vào lớp mình có thể tham gia lần sau cũng được.	Thật tuyệt, thầy cùng tham gia chủ đề hấp dẫn này cùng chúng em ạ.	
Tổ đăng kí cho cả Mai và Hoa tham gia đội văn nghệ của lớp rồi nhé.	Thầy có thể chia sẻ với chúng em về tình bạn lâu nhất của thầy được không ạ?	
Tham gia đội văn nghệ phải tự tin, nhiệt tình, các bạn còn e ngại thì khó có thể tham gia được.	Chẳng thể tồn tại tình bạn từ Tiểu học thầy nhỉ, lúc đó chúng em còn quá nhỏ.	
Trong đội văn nghệ của lớp mình vẫn còn thiếu giọng nữ cao, Mai và Hoa tham gia thì thật tuyệt.	Tất nhiên thầy sẽ tham gia và ủng hộ cho đội của chúng em đúng không thầy?	
Càng nhiều bạn tham gia càng vui, đội văn nghệ có rất nhiều nhiệm vụ, hai bạn cùng tham gia nhé.	Thầy sẽ không thích tranh luận đâu, mất thời gian của thầy, thầy nhỉ?	

3. Viết cảm xúc của em khi phát triển được mối quan hệ hoà đồng với thầy cô và các bạn.

HOẠT ĐỘNG 5:

Hợp tác với thầy cô và các bạn thực hiện phong trào xây dựng lớp học xanh, sạch, đẹp do **Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh** tổ chức

1. Đánh dấu ✓ vào những tiêu chí của lớp học xanh, sạch, đẹp mà nhóm em đã đạt được.

Trồng cây xanh, cây hoa có lợi cho sức khỏe.	
Thay đổi giống cây theo mùa để lớp học luôn xanh.	
Vệ sinh lớp học sạch sẽ, gọn gàng.	
Bỏ rác đúng nơi quy định.	
Thiết kế không gian trưng bày thoáng đãng, hợp lí, có tính thẩm mỹ cao.	
Trang trí các không gian khác nhau trong lớp học.	

2. Viết những việc mà nhóm em đã lựa chọn để thiết kế giỏ cây, chậu cây và trang trí lớp học.



Lựa chọn vật liệu làm giỏ, chậu cây:

.....

.....



Lựa chọn cây xanh, cây hoa:

.....

.....



Trang trí không gian lớp học:

.....

.....

3. Lập bảng đánh giá hiệu quả của sự hợp tác trong phong trào xây dựng lớp học xanh, sạch, đẹp.

Mẫu bảng đánh giá:

Số lượng các bạn tham gia:

Nội dung	Tên HS 1	Tên HS 2	Tên HS 3
Số lần tham gia hoàn thành nhiệm vụ cá nhân.			
Số lần tham gia hỗ trợ, giúp đỡ bạn khác.			
Thái độ khi tham gia.			

Mức độ xanh, sạch, đẹp của không gian lớp học:

.....



HOẠT ĐỘNG 6:

Đánh giá kết quả trải nghiệm

1. Lựa chọn mức độ phù hợp cho mỗi nội dung đánh giá sau:

Những điều em làm được	Tốt	Khá	Chưa tốt
1. Giới thiệu được những nét nổi bật, đáng tự hào về nhà trường.			
2. Thể hiện được sự hợp tác với thầy cô trong một số công việc.			
3. Thể hiện được sự hợp tác với các bạn khi thực hiện nhiệm vụ chung.			
4. Hợp tác để giải quyết được một số vấn đề nảy sinh khi thực hiện nhiệm vụ chung.			
5. Thể hiện được những hành vi, thái độ hoà đồng với thầy cô và các bạn trong hoạt động chung.			
6. Hợp tác với thầy cô và các bạn để thực hiện các hoạt động giáo dục do Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh tổ chức.			

2. Viết ý kiến của các thành viên trong nhóm dành cho em.

3. Viết ý kiến của giáo viên dành cho cả lớp và cho cá nhân em (nếu có).

4. Đề xuất những nội dung em cần tiếp tục rèn luyện.

Chủ đề 4

CHĂM SÓC GIA ĐÌNH CỦA EM

HOẠT ĐỘNG 1:

Tìm hiểu và thể hiện kĩ năng chăm sóc người thân bị mệt, ốm

1. Quan sát hình và cho biết những biểu hiện thường thấy khi người thân bị mệt, ốm và nguyên nhân của những biểu hiện đó.

BIỂU HIỆN	NGUYÊN NHÂN
	
	
	
	

1. HỌ TÊN: _____ 2. SỐ QUÂN: _____ 3. NGÀY VIẾT: _____ 4. ĐỊA ĐIỂM: _____	5. HỌ TÊN: _____ 6. SỐ QUÂN: _____ 7. NGÀY VIẾT: _____ 8. ĐỊA ĐIỂM: _____
---	---

2. Viết những lời nói và hành động em cần làm để chăm sóc người thân khi bị mệt, ốm.

CÁCH CHĂM SÓC	LỜI NÓI VÀ HÀNH ĐỘNG
Hỏi và cố gắng đáp ứng nhu cầu, mong muốn của người thân.	1. Hỏi người thân về nhu cầu của họ: "Bạn cần gì không?" 2. Cố gắng đáp ứng nhu cầu của họ: "Tôi sẽ cố gắng làm điều đó cho bạn."
Động viên, an ủi người thân.	1. Động viên người thân: "Bạn sẽ vượt qua được điều này, tôi tin tưởng vào bạn." 2. An ủi người thân: "Tôi biết bạn đang cảm thấy mệt mỏi, nhưng hãy nhớ rằng bạn không đơn độc."
Theo dõi thường xuyên tình trạng của người thân khi bị sốt.	1. Theo dõi nhiệt độ của người thân: "Tôi sẽ đo nhiệt độ cho bạn để xem có sốt không." 2. Theo dõi các triệu chứng khác: "Bạn có cảm thấy đau đầu hay buồn nôn không?"
Lựa chọn chế độ ăn uống hợp lí và đủ dinh dưỡng.	1. Lựa chọn thực phẩm dễ tiêu: "Tôi sẽ nấu cho bạn một bát cháo loãng để dễ tiêu." 2. Đảm bảo đủ dinh dưỡng: "Tôi sẽ bổ sung thêm một số vitamin để giúp bạn nhanh khỏe lại."
Vệ sinh cho người ốm.	1. Vệ sinh thân thể người ốm: "Tôi sẽ lau người cho bạn để bạn cảm thấy mát mẻ hơn." 2. Vệ sinh môi trường: "Tôi sẽ lau chùi phòng để đảm bảo môi trường sạch sẽ cho bạn."
Tìm sự hỗ trợ khi gặp trường hợp khẩn cấp.	1. Tìm kiếm sự hỗ trợ: "Tôi sẽ gọi điện cho bác sĩ để được hướng dẫn xử lý trường hợp khẩn cấp." 2. Hỗ trợ người ốm: "Tôi sẽ ở bên cạnh bạn để hỗ trợ bạn trong trường hợp khẩn cấp."
Giữ không gian nhà cửa yên tĩnh, thoáng khí, sạch sẽ.	1. Giữ không gian yên tĩnh: "Tôi sẽ tắt tivi để bạn có thể nghỉ ngơi yên tĩnh hơn." 2. Giữ không gian thoáng khí: "Tôi sẽ mở cửa sổ để không khí trong phòng được thoáng mát hơn."
Chia sẻ để giải tỏa lo lắng, căng thẳng.	1. Chia sẻ cảm xúc: "Tôi biết bạn đang lo lắng, hãy chia sẻ với tôi để tôi có thể giúp bạn giải tỏa lo lắng." 2. Giải tỏa căng thẳng: "Tôi sẽ cùng bạn thực hiện một số bài tập thở để giúp bạn giảm căng thẳng."
Tạo không khí gia đình vui vẻ.	1. Tạo không khí vui vẻ: "Tôi sẽ kể cho bạn nghe một câu chuyện vui để bạn cảm thấy vui vẻ hơn." 2. Chia sẻ niềm vui: "Tôi sẽ cùng bạn xem một bộ phim hài để chúng ta có thể cười cười và quên đi nỗi buồn."

3. Viết lời nói và hành động quan tâm, chăm sóc phù hợp khi thấy người thân bị mệt, ốm trong các tình huống sau:

TÌNH HUỐNG	LỜI NÓI, HÀNH ĐỘNG
	
	

4. Viết cảm nhận của người thân khi nhận được sự quan tâm, chăm sóc chu đáo, tận tình của em và các thành viên khác.

.....

.....

.....

HOẠT ĐỘNG 2:

Thể hiện sự lắng nghe tích cực trong gia đình

1. Viết những điều người thân thường góp ý cho em và lợi ích của những góp ý đó đối với em.

– Góp ý về thói quen sinh hoạt hằng ngày: – Góp ý về việc học tập: 	Lợi ích:
--	---

– Góp ý về cách ứng xử trong gia đình:

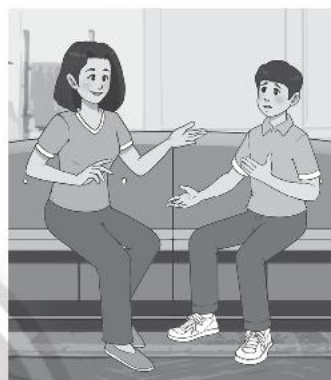
– Góp ý về các mối quan hệ ở lớp, trường:

Lợi ích:

2. Viết những điều người thân thường tâm sự, chia sẻ với em và nêu ra lợi ích của việc tâm sự đó đối với người thân và mối quan hệ trong gia đình em.

Người thân thường tâm sự, chia sẻ với em:

Lợi ích:



3. Đánh dấu ✓ vào ô chỉ hành vi lắng nghe tích cực.

STT	HÀNH VI LẮNG NGHE	ĐÁNH DẤU
1	Giả vờ lắng nghe nhưng suy nghĩ hay làm một việc khác.	
2	Khẳng định thay đổi nếu việc làm của bản thân chưa đúng.	
3	Không phản ứng, giữ im lặng trong suốt quá trình nghe.	
4	Thỉnh thoảng thể hiện động tác như gật đầu; nhìn về hướng của người nói; nói “dạ”, “vâng”,... trong quá trình lắng nghe.	
5	Thỉnh thoảng nhắc lại những chi tiết thú vị và đặt câu hỏi để người nói chia sẻ thêm.	
6	Trong quá trình lắng nghe, suy nghĩ xem mình đã có việc làm phù hợp chưa.	
7	Từ chối nghe vì cảm thấy bản thân đã làm đúng và không có gì cần thay đổi.	
8	Giải thích để mọi người hiểu đúng ý mình.	
9	Thể hiện sự mệt mỏi, chán nản vì câu chuyện nhàm chán, lặp đi lặp lại.	
10	Bày tỏ cảm xúc thích thú khi nghe câu chuyện của người khác.	
11	Đặt mình vào vị trí của người nói để hiểu đúng ý của họ.	
12	Chủ động hỏi han và sẵn sàng dành thời gian lắng nghe.	
13	Phản ứng gay gắt và thể hiện sự bức tức khi bị tổn thương hay không đồng tình với người nói.	

14	Nghe một phần và từ chối nghe tiếp vì đã hiểu ý người nói.	
15	Chăm chú ngồi nghe và cố gắng giữ thái độ bình tĩnh, phản ứng một cách lễ phép, ôn hoà khi nhận được góp ý.	
16	Chỉ trích, phê phán, chê bai khi người khác chia sẻ về lỗi lầm của họ.	

4. Nhận xét hành vi của bạn Hùng khi nhận góp ý đã phù hợp chưa và giải thích lí do. Sau đó, đề xuất cách ứng xử nếu em là Hùng.

● **Tình huống:** Gần đây, Hùng rất dễ cáu gắt và có những hành vi khiến bố mẹ không hài lòng. Bố mẹ gọi Hùng đến và nói: "Con vốn là đứa con ngoan, chăm học và biết quan tâm đến gia đình. Nhưng sao dạo này con lại không như vậy. Con có vấn đề gì không? Cả nhà buồn và rất lo lắng cho con." Hùng ngồi không nói gì, mắt nhìn ti vi. Vài phút sau, Hùng đứng dậy và nói: "Con đi vào phòng đây!".

Nhận xét hành vi của Hùng: ☐ Phù hợp ☐ Chưa phù hợp

Lí do:

.....

.....

Nếu là Hùng, em sẽ:

.....

.....

.....

Chân trời sáng tạo

5. Hãy nhận xét về phản ứng của bạn Hưng khi nghe bà tâm sự và đề xuất cách ứng xử nếu em là Hưng.

● **Tình huống:** Gần đây, bà rất hay kể chuyện ngày xưa cho Hưng nghe. Hôm nay, bà lại kể chuyện.



.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

6. Viết cảm nhận của em và người thân khi em thể hiện được sự lắng nghe tích cực trong gia đình.

Ví dụ: an tâm



HOẠT ĐỘNG 3:

Lập và thực hiện kế hoạch lao động tại gia đình

1. Thảo luận với người thân và lập kế hoạch lao động tại gia đình trong tuần này.

Ví dụ thời gian biểu của gia đình bạn Hà:

Thành viên	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7, Chủ nhật
Bố			Rửa chén	Nấu cơm tối	Nấu cơm tối	Dọn vườn Sửa xe đạp
Mẹ	Nấu cơm tối	Nấu cơm tối Rửa chén	Nấu cơm tối	Giặt, phơi, xếp quần áo		Nấu cơm Dọn nhà bếp
Hà	Quét nhà Rửa chén	Giặt, phơi, xếp quần áo	Quét nhà	Rửa chén	Quét nhà Rửa chén	Dọn nhà bếp Giặt, phơi, xếp quần áo

KẾ HOẠCH LAO ĐỘNG TẠI GIA ĐÌNH

2. Thực hiện và ghi nhận quá trình thực hiện kế hoạch lao động tại gia đình của em.

Tự đánh giá mức độ hoàn thành (*)	Nhận xét của thành viên khác	Cảm xúc của em và người thân
☐ Hoàn thành đầy đủ và tốt các công việc. ☐ Chưa hoàn thành đầy đủ các công việc nhưng cố gắng thực hiện đến cùng. ☐ Chưa hoàn thành đầy đủ các công việc và hay bỏ giữa chừng. ☐ Khác:	☐ Tự giác không cần nhắc nhở. ☐ Tự giác nhưng thỉnh thoảng cần nhắc nhở, hỗ trợ. ☐ Làm khi được nhắc nhở. ☐ Khác:	

* Có thể chụp hình, quay video clip về không gian nhà cửa sau khi em thực hiện các công việc trên.

4. Viết 3 lợi ích khi em thường xuyên thực hiện những việc làm giữ gìn nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ.

Ví dụ: Dễ dàng tìm thấy và lấy những đồ vật khi cần sử dụng ngay.



Chân trời sáng tạo

HOẠT ĐỘNG 4:

Đánh giá kết quả trải nghiệm

1. Lựa chọn mức độ phù hợp cho mỗi nội dung đánh giá sau:

Những điều em làm được	Tốt	Khá	Chưa tốt
1. Thể hiện được sự quan tâm, chăm sóc người thân bị mệt, ốm trong một số tình huống cụ thể.			
2. Thực hiện được những việc làm phù hợp với hoàn cảnh gia đình em để chăm sóc người thân bị mệt, ốm.			
3. Lắng nghe tích cực những góp ý từ người thân.			

4. Thể hiện lắng nghe tích cực những điều người thân chia sẻ.			
5. Lập và thực hiện kế hoạch lao động trong gia đình.			

2. Viết ý kiến của các thành viên trong nhóm dành cho em.

3. Viết ý kiến của giáo viên dành cho cả lớp và cho cá nhân em (nếu có).

4. Đề xuất những nội dung em cần tiếp tục rèn luyện.

Chủ đề

5

CHI TIÊU HỢP LÍ VÀ TIẾT KIỆM TIỀN

HOẠT ĐỘNG 1:

Tìm hiểu và thực hành kiểm soát chi tiêu

1. Đánh dấu ✓ vào ô chỉ việc kiểm soát chi tiêu của em và bổ sung các phương án khác.

STT	Việc kiểm soát chi tiêu của em	Đánh dấu
1	Chi tiêu không có kế hoạch nào cả.	
2	Không bao giờ tiết kiệm được tiền.	
3	Thường mua những thứ em thích mà có thể không cần.	
4	Luôn không tiêu hết mà tiết kiệm lại một ít tiền.	
5	Có nguyên tắc chi tiêu riêng.	
6	Chỉ mua những thứ thật sự cần.	
7		
8		
9		

2. Thảo luận về cách kiểm soát chi tiêu.

- a. Xác định các khoản chi: Khoản nào CẦN CHI, đánh dấu ✓ vào cột A; Khoản nào MUỐN CHI, đánh dấu ✓ vào cột B.

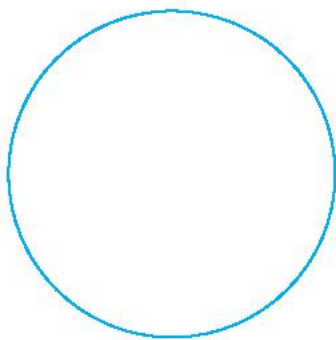
Các khoản chi	A	B	C	Các khoản chi	A	B	C
1. Các bữa ăn hằng ngày 				4. Các hoạt động giải trí 			
2. Việc học tập của em 				5. Phương tiện đi lại 			
3. Trang phục 				6. 			

- b. Viết bổ sung các khoản chi khác của em (nếu có) vào ô trống cuối bảng.
c. Đánh số thứ tự ưu tiên các khoản chi vào cột C.
d. Chia tỉ lệ và tô màu các khoản chi vào vòng tròn dưới đây theo các nhóm và giải thích sự phân bổ của em.

Chi phí thiết yếu

Chi phí linh hoạt

Tiết kiệm



Giải thích

.....

.....

.....

.....

.....

.....

b. Lựa chọn một sự kiện trong gia đình em và lập kế hoạch chi tiêu cho sự kiện đó.

Sự kiện:

Các khoản chi:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

c. Giải thích sự lựa chọn các khoản chi của em.

Giải thích

.....

.....

.....

.....

.....

.....

2. Chia sẻ cảm xúc của em và người thân khi em tổ chức sự kiện trong gia đình.

.....

.....

.....

.....

.....

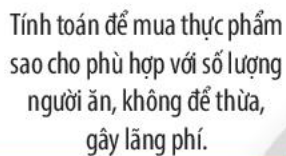
.....

HOẠT ĐỘNG 3:

Thực hiện tiết kiệm tiền

1. Viết cách em thực hiện tiết kiệm tiền từ những việc làm dưới đây, kết quả tiết kiệm của em và giải thích vì sao những việc này giúp em tiết kiệm tiền.

VIỆC LÀM	CÁCH THỰC HIỆN	KẾT QUẢ	GIẢI THÍCH
 Chỉ tiêu dưới mức đã đề ra trong kế hoạch.			
 Chỉ mua những gì thực sự cần và luôn suy nghĩ kĩ trước khi quyết định mua.			
 Tái chế đồ dùng để giảm thiểu mua sắm.			
 Luôn tắt nguồn điện khi không dùng đến; dùng đủ lượng nước, tránh lãng phí.			

[illegible][illegible][illegible][illegible][illegible][illegible]

HOẠT ĐỘNG 4:

Đánh giá kết quả trải nghiệm

1. Lựa chọn mức độ phù hợp cho mỗi nội dung đánh giá sau:

Những điều em làm được	Tốt	Khá	Chưa tốt
1. Nêu được cách kiểm soát các khoản chi.			
2. Kể được một số sự kiện được tổ chức trong gia đình em.			
3. Lập được kế hoạch chi tiêu cho một số sự kiện trong gia đình.			
4. Thực hiện được một số cách tiết kiệm tiền.			

2. Viết ý kiến của các thành viên trong nhóm dành cho em.



.....

.....

.....

.....

3. Viết ý kiến của giáo viên dành cho cả lớp và cho cá nhân em (nếu có).



.....

.....

.....

.....

4. Đề xuất những nội dung em cần tiếp tục rèn luyện.

.....

.....

.....

.....



THAM GIA CÁC HOẠT ĐỘNG VÌ CỘNG ĐỒNG

HOẠT ĐỘNG 1:

Tìm hiểu những hoạt động thiện nguyện, nhân đạo

1. Kể tên một số hoạt động thiện nguyện, nhân đạo ở địa phương và chỉ ra ý nghĩa của các hoạt động đó đối với cộng đồng.

HOẠT ĐỘNG THIỆN NGUYỆN, NHÂN ĐẠO	Ý NGHĨA
1.	
2.	
3.	
4.	
5.	

2. Chia sẻ cảm xúc của em khi chứng kiến mọi người tham gia các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.

HOẠT ĐỘNG 2:

Thực hiện một số việc làm phù hợp để tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo

1. Đánh dấu ✓ vào việc mà em có thể làm để tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.

STT	VIỆC LÀM	ĐÁNH DẤU
1	Đóng góp tiền.	
2	Đóng góp sách vở, đồ dùng học tập.	
3	Thu gom đồ đã qua sử dụng.	
4	Dọn dẹp khu phố.	
5	Chăm sóc cây xanh.	
6	Phân loại vật dụng để quyên góp.	
7	Tham gia công việc tặng quà.	
8		
9		
10		

2. Chia sẻ ý nghĩa đối với bản thân khi tham gia các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.

HOẠT ĐỘNG 3:

Vận động người thân, các bạn tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo

1. Chia sẻ một biện pháp vận động người thân, các bạn tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo mà em đã thực hiện thành công.

2. Nêu những biện pháp để vận động người thân và các bạn cùng tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo nếu em là nhân vật trong các tình huống sau:

● **Tình huống 1:** Nhà trường phát động phong trào *Lá lành đùm lá rách*, thầy hiệu trưởng mong muốn mời phụ huynh cùng tham gia để nâng cao hiệu quả của phong trào. Bố mẹ Lan rất ít khi tham gia các hoạt động của nhà trường tổ chức.

● **Tình huống 2:** Lớp em tổ chức buổi dọn dẹp rác thải trên bờ biển để đảm bảo vệ sinh môi trường. Hầu hết các bạn đều thực hiện tốt, nhưng riêng bạn Thư thì tỏ ra thờ ơ, không muốn làm vì sợ bẩn.

HOẠT ĐỘNG 4:

Giao tiếp, ứng xử có văn hoá khi tham gia các hoạt động trong cộng đồng

1. Đánh dấu ✓ vào ý kiến của em về những hành vi sau:

Hành vi	Đồng ý	Không đồng ý
1. Xếp hàng khi sử dụng dịch vụ công cộng.		
2. Ưu tiên cho người cao tuổi, trẻ em, phụ nữ mang thai,...		
3. Mang đồ ăn vặt vào thư viện ăn uống, cười đùa.		
4. Giữ gìn vệ sinh chung và trật tự nơi công cộng.		
5. Cười đùa lớn tiếng trong bệnh viện.		
6. Mặc trang phục lịch sự, phù hợp với môi trường giao tiếp.		
7. Mặc trang phục ngắn khi viếng chùa.		
8. Tuân thủ luật khi tham gia giao thông.		

2. Nêu cách ứng xử phù hợp trong các tình huống sau:

● **Tình huống 1:** An cùng Linh và thầy giáo đến bệnh viện thăm bạn trong lớp bị ốm.

Nếu là An hoặc Linh, em sẽ ứng xử thế nào?

.....

.....

.....

.....

.....

● **Tình huống 2:** Sáng Chủ nhật, trường của Bảo tổ chức dâng hương tại đài tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ. Khi vừa đến nơi, Bảo thấy phần lớn mọi người đều trật tự xếp hàng để chờ đến lượt mình. Có một nhóm bạn cười đùa, chạy giẫm lên cỏ để chen lên phía trước.

Nếu là Bảo, em sẽ ứng xử thế nào?

.....

.....

.....

.....

.....

● **Tình huống 3:** Lan và em gái đi dạo trong công viên, thấy những bông hoa đẹp, em gái rủ Lan vào hái hoa.

Nếu là Lan, em sẽ ứng xử thế nào?

.....

.....

.....

.....

.....

HOẠT ĐỘNG 5:

Tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người

1. Viết các yếu tố tạo nên sự khác biệt giữa mọi người:

1.	2.	3.
4.	5.	6.

2. Viết một việc mà em đã làm thể hiện tôn trọng sự khác biệt của em với mọi người.

Chân trời sáng tạo

.....

.....

.....

.....

3. Tô màu vào ý nghĩa của việc tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người.

Tăng thêm tính tự cao, tự đại của mỗi người.	Giúp các mối quan hệ xã hội tốt đẹp hơn.
Phân biệt rõ sự khác nhau về tầng lớp, giàu nghèo.	Nhận được sự quý trọng của mọi người.

HOẠT ĐỘNG 6:

Thể hiện thái độ không đồng tình với các hành vi kì thị về giới tính, dân tộc, địa vị xã hội

1. Đánh dấu ✓ vào ý kiến của em về những việc làm sau đây và giải thích lí do.

VIỆC LÀM	Ý KIẾN		Lí do
	Đồng tình	Không đồng tình	
Tổ chức nhiều hoạt động giúp bạn khuyết tật hoà nhập với các bạn trong trường, lớp.			
Bình luận, nhận xét về hình thể của các bạn trong lớp.			
Khích lệ bạn tự tin với những nét đẹp riêng của mình.			
Chỉ làm quen, giao lưu với những bạn có hoàn cảnh gia đình giống mình.			
Tham gia các buổi sinh hoạt về chủ đề chống phân biệt, kì thị giới tính.			
Chê bai, chế giễu người khuyết tật.			
Không thích chơi với các bạn học kém hơn mình.			

2. Lên ý tưởng thiết kế và giới thiệu một sản phẩm của nhóm thể hiện thái độ không đồng tình với hành vi kì thị theo gợi ý sau:

Loại sản phẩm	Hình thức thể hiện	Nguyên, vật liệu	Các bước tiến hành	Cách giới thiệu sản phẩm

3. Chia sẻ cảm xúc của em khi mọi người thể hiện tôn trọng sự khác biệt.

HOẠT ĐỘNG 7:

Giới thiệu những truyền thống đáng tự hào ở địa phương

1. Giới thiệu các truyền thống đáng tự hào ở địa phương em.



2. Viết ý kiến của các thành viên trong nhóm dành cho em.

.....

.....

.....

.....

3. Viết ý kiến của giáo viên dành cho cả lớp và cho cá nhân em (nếu có).

.....

.....

.....

.....

4. Đề xuất những nội dung em cần tiếp tục rèn luyện.

.....

.....

.....

.....

BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ DANH LAM THẮNG CẢNH

HOẠT ĐỘNG 1:

Tìm hiểu ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đến sự sống trên Trái Đất

1. Viết những ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đến thực vật, động vật, con người.

Ảnh hưởng hiệu ứng nhà kính đến thực vật		Ảnh hưởng hiệu ứng nhà kính đến động vật, con người

2. Nối những ví dụ với hoạt động làm gia tăng hiệu ứng nhà kính phù hợp. Viết thêm ví dụ về hoạt động khác làm gia tăng hiệu ứng nhà kính.

Sử dụng năng lượng	Đốn cây, làm rẫy,
Nông nghiệp	Đốt, chôn chất thải, xử lí nước thải, ... không đúng cách
Công nghiệp	Đốt cháy nhiên liệu: than, dầu, xăng,
Phân huỷ chất thải	Nung vôi, sản xuất xi măng,
Khai thác rừng quá mức	Sử dụng phân bón không đúng cách,

3. Viết những ảnh hưởng trực tiếp của hiệu ứng nhà kính đến cuộc sống của em và những người xung quanh.

HOẠT ĐỘNG 2:

Xây dựng kế hoạch thực hiện chiến dịch truyền thông bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính

1. Tô màu vào những mục tiêu và đối tượng em muốn hướng tới trong chiến dịch truyền thông bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính.

a. Mục tiêu:

Tiết kiệm năng lượng.

Tái chế và xử lý rác thải hợp lý.

Trồng nhiều cây xanh.

Giảm thiểu hoặc xử lý chất thải từ sản xuất công nghiệp.

Giảm chăn nuôi, sử dụng phân bón hiệu quả.

b. Đối tượng:

Học sinh toàn trường

Người thân trong gia đình

Hàng xóm, cộng đồng

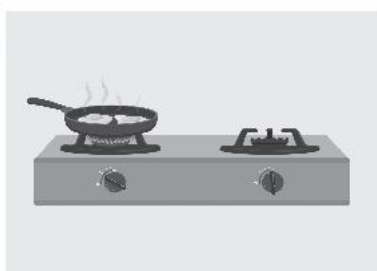
2. Đánh dấu ✓ vào những việc mà em có thể thực hiện được trong chiến dịch truyền thông bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính.



Sử dụng các phương tiện công cộng, phương tiện cá nhân không có động cơ.



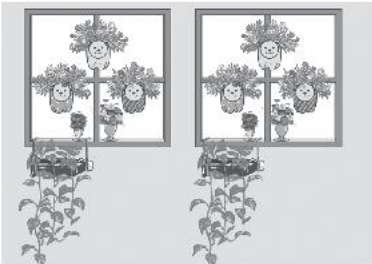
Tiết kiệm điện.



Sử dụng bếp gas thay cho bếp than.



Tạo nước rửa bát sinh học, phân bón hữu cơ bằng rác thực vật.

☐  Trồng nhiều cây xanh.	☐  Tiết kiệm giấy, tái chế các đồ dùng nhựa, ni lông,...
---	--

3. Nối hình thức với nội dung phù hợp của chiến dịch truyền thông bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính phù hợp.

HÌNH THỨC	NỘI DUNG
Làm tờ rơi phát cho mọi người.	Sử dụng phương tiện công cộng, sử dụng phương tiện phi cơ giới.
Treo/ dán áp phích ở bảng tin của trường, khu dân phố.	Sử dụng ánh sáng, sức gió tự nhiên, tắt các thiết bị quạt, đèn khi không sử dụng.
Thuyết trình/ tuyên truyền trước lớp, trường, khu phố.	Tạo nước rửa bát sinh học, tạo phân bón hữu cơ bằng rác thực vật.
Tổ chức tọa đàm.	Tiết kiệm giấy, tái chế các đồ dùng bằng nhựa, ni lông, ...
Tổ chức triển lãm.	Trồng nhiều cây xanh.
Thiết kế các sản phẩm tái chế với các chức năng khác nhau.	Sử dụng bếp ga thay cho bếp than.

4. Triển khai thực hiện và đánh giá hiệu quả chiến dịch truyền thông bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính.

- a. Đánh dấu ✓ vào ô trống để đánh giá hiệu quả chiến dịch truyền thông bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính mà em đã thực hiện.

Mục tiêu rõ ràng, cụ thể, khả thi.	
Nội dung phù hợp với mục tiêu đặt ra.	
Hình thức phù hợp với mục tiêu và nội dung.	

- b.** Đánh giá hiệu quả chiến dịch truyền thông bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính mà em đã thực hiện.

- Số người tham gia chiến dịch:
- Sự hài lòng của những người tham gia chiến dịch:
-
- Số người cam kết sẽ thực hiện ít nhất 1 hành động/ nội dung góp phần bảo vệ môi trường thiên nhiên:
- Số người đã thực hiện trên tổng số người tham gia chiến dịch:
- Số người đã thực hiện trên tổng số người đã cam kết thực hiện sau khi tham gia chiến dịch:

HOẠT ĐỘNG 3:

Tuyên truyền sử dụng phương tiện giao thông góp phần bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính

- 1. Thiết kế áp phích tuyên truyền sử dụng phương tiện giao thông góp phần bảo vệ môi trường, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính.**

Chân trời sáng tạo

2. Đánh dấu ✓ vào những câu nói tuyên truyền, kêu gọi sử dụng phương tiện giao thông góp phần bảo vệ môi trường, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính.

Sử dụng phương tiện công cộng sẽ giúp các bạn tiết kiệm tiền xăng.	Đi phương tiện công cộng hay phi cơ giới sẽ góp phần tiết kiệm năng lượng.	
Sử dụng xe đạp sẽ giúp các bạn rèn luyện, nâng cao sức khỏe.	Đường phố đông đúc sẽ khó khăn cho các phương tiện phi cơ giới di chuyển.	
Đi xe máy hoặc ô tô cá nhân sẽ nhanh hơn phương tiện công cộng.	Có thêm thời gian nghỉ ngơi khi sử dụng phương tiện công cộng.	
Đi xe buýt chúng ta có thể nói chuyện, cười đùa cùng các bạn.	Xe đạp có thể giúp các bạn đi nhanh, thoát khỏi những đoạn đường tắc.	
Phương tiện cá nhân giúp mọi người chủ động thời gian hơn.	Đi phương tiện công cộng sẽ an toàn hơn nhiều so với đi phương tiện cá nhân	

3. Đánh giá hiệu quả của việc tuyên truyền sử dụng phương tiện giao thông góp phần bảo vệ môi trường.

- Số người tham gia chiến dịch:
- Sự hài lòng của những người tham gia chiến dịch:
- Số người cam kết sẽ sử dụng ít nhất 1 trong các phương tiện giao thông góp phần bảo vệ môi trường thiên nhiên:
- Số người đã thực hiện trên tổng số người tham gia chiến dịch:
- Số người đã thực hiện trên tổng số người đã cam kết thực hiện sau khi tham gia chiến dịch:

HOẠT ĐỘNG 4:

Triển lãm sản phẩm được làm từ nguyên liệu thân thiện với môi trường hoặc nhựa tái chế

1. Thiết kế sản phẩm được làm từ nguyên liệu thân thiện với môi trường hoặc nhựa tái chế.

- a. Đánh dấu ✓ vào sản phẩm mà em dự định thiết kế.

Túi thời trang	
Tạp dề	
Ống hút	
Chậu cây, hoa	
Trang trí	

Áo mưa	
Hộp đựng đồ	
Giỏ, túi đựng đồ	
Hộp quà, quà tặng	
Đồ chơi	

- b. Đánh dấu ✓ vào nguyên liệu thân thiện với môi trường hoặc nhựa tái chế mà em đã dùng để thiết kế sản phẩm.**

Vỏ chai nhựa	
Vỏ lon thiếc	
Vỏ chai thủy tinh	
Nắp chai	

Giấy báo cũ	
Tre, gỗ	
Lá cây	
Lõi giấy vệ sinh	

- 2. Viết lời kêu gọi, tuyên truyền mọi người sử dụng sản phẩm được làm từ nguyên liệu thân thiện với môi trường hoặc nhựa tái chế.**

- 3. Viết cảm xúc của em khi thiết kế, sử dụng và trưng bày sản phẩm được làm từ nguyên liệu thân thiện với môi trường hoặc nhựa tái chế.**

HOẠT ĐỘNG 5:

Bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh tại những nơi đến tham quan

1. Lập kế hoạch bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh tại nơi đến tham quan.

1. Xác định địa danh và mục tiêu của việc bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh.	
2. Tìm hiểu, quan sát và đánh giá thực trạng nơi tham quan.	
3. Xác định những việc cần làm nhằm bảo vệ môi trường tại nơi tham quan.	
4. Xác định đồ dùng, dụng cụ để thực hiện công việc.	
5. Phân công công việc cho cá nhân hoặc nhóm thực hiện.	
6. Thực hiện và ghi lại hình ảnh trước, sau khi thực hiện kế hoạch.	

2. Đánh dấu ✓ vào những việc em đã làm để thực hiện kế hoạch bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh tại những nơi đến tham quan.

Quét dọn, lau chùi.	
Thu gom rác thải.	
Phân loại và để rác thải đúng nơi quy định.	
Sử dụng đồ dùng thân thiện với môi trường.	
Tắt điện sau khi dùng.	
Chăm sóc cây xanh.	
Sử dụng năng lượng mặt trời, ánh sáng tự nhiên.	

HOẠT ĐỘNG 6:

Thiết kế sản phẩm giới thiệu về di tích và cảnh quan thiên nhiên sau chuyến tham quan

1. Hoàn thành bài báo giới thiệu về di tích và cảnh quan thiên nhiên sau chuyến tham quan theo mẫu sau:

TÊN BÀI BÁO: _____		Tên tác giả: _____
Giới thiệu cảnh quan _____ _____ _____	Hình ảnh tổng quan cảnh quan	
Hình ảnh nét đẹp cảnh quan	Cảm xúc đối với cảnh quan _____ _____ _____ _____	
Kêu gọi bảo vệ cảnh quan _____ _____ _____	Hình ảnh hành vi bảo vệ cảnh quan	

2. Viết nội dung thuyết trình về bài báo tìm hiểu di tích và cảnh quan thiên nhiên sau chuyến tham quan.

3. Chia sẻ với người thân cảm nhận của em về chuyến tham quan di tích, danh lam thắng cảnh và cảnh quan thiên nhiên.

– Thuận lợi:

– Khó khăn:

– Cảm xúc:

HOẠT ĐỘNG 7:

Đánh giá kết quả trải nghiệm

1. Lựa chọn mức độ phù hợp cho mỗi nội dung đánh giá sau:

Những điều em làm được	Tốt	Khá	Chưa tốt
1. Nêu được những ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đến sự sống trên Trái Đất.			
2. Thực hiện được những hành động làm giảm tác động của hiệu ứng nhà kính đến cuộc sống.			
3. Xây dựng được kế hoạch thực hiện chiến dịch truyền thông bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính.			
4. Tuyên truyền được về việc sử dụng phương tiện giao thông góp phần bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính.			
5. Xây dựng và thực hiện được kế hoạch bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh tại những nơi đến tham quan.			
6. Tạo được sản phẩm giới thiệu về di tích và cảnh quan thiên nhiên sau chuyến tham quan.			

2. Viết ý kiến của các thành viên trong nhóm dành cho em.

.....

.....

.....

.....

3. Viết ý kiến của giáo viên dành cho cả lớp và cho cá nhân em (nếu có).

.....

.....

.....

.....

4. Đề xuất những nội dung em cần tiếp tục rèn luyện.

.....

.....

.....

.....



TÌM HIỂU NGHỀ Ở ĐỊA PHƯƠNG

HOẠT ĐỘNG 1:

Tìm hiểu một số nghề hiện có ở địa phương

1. Đánh dấu ✓ vào những nghề hiện có ở địa phương em.

Nghề bác sĩ	
Nghề giáo viên	
Nghề nông nghiệp	
Nghề dệt thổ cẩm	
Nghề làm nón	

Nghề thợ xây	
Nghề sản xuất cà phê	
Nghề đóng tàu biển	
Nghề công an	
Nghề buôn bán	

2. Viết thêm những nghề hiện có ở địa phương nơi em đang sinh sống ngoài những nghề trên.

Chân trời sáng tạo

3. Viết 5 nghề em yêu thích ở địa phương và chỉ ra công việc đặc trưng và trang thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản của những nghề đó.

Tên nghề	Công việc đặc trưng	Trang thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản

HOẠT ĐỘNG 2:

Tìm hiểu một số nguy hiểm và cách giữ an toàn khi làm nghề ở địa phương

1. Chia sẻ một số nguy hiểm có thể xảy ra và cách giữ an toàn khi làm nghề ở địa phương.

Tên nghề	Các nguy hiểm	Cách giữ an toàn
Nghề xây dựng	1. Nguy hiểm về an toàn lao động: Có thể xảy ra tai nạn do sử dụng dụng cụ, thiết bị không an toàn hoặc không đúng cách. 2. Nguy hiểm về sức khỏe: Có thể mắc bệnh do tiếp xúc với bụi, tiếng ồn, hoặc các chất độc hại trong môi trường xây dựng. 3. Nguy hiểm về tài sản: Có thể bị mất mát hoặc hư hỏng tài sản do thiên nhiên hoặc do kẻ trộm.	1. Luôn tuân thủ các quy định về an toàn lao động, sử dụng dụng cụ, thiết bị đúng cách. 2. Sử dụng đồ bảo hộ lao động đầy đủ: mũ bảo hộ, kính, găng tay, quần áo bảo hộ. 3. Thường xuyên kiểm tra, bảo trì dụng cụ, thiết bị để đảm bảo an toàn.
Nghề mộc	1. Nguy hiểm về an toàn lao động: Có thể xảy ra tai nạn do sử dụng dụng cụ, thiết bị không an toàn hoặc không đúng cách. 2. Nguy hiểm về sức khỏe: Có thể mắc bệnh do tiếp xúc với bụi, tiếng ồn, hoặc các chất độc hại trong môi trường mộc. 3. Nguy hiểm về tài sản: Có thể bị mất mát hoặc hư hỏng tài sản do thiên nhiên hoặc do kẻ trộm.	1. Luôn tuân thủ các quy định về an toàn lao động, sử dụng dụng cụ, thiết bị đúng cách. 2. Sử dụng đồ bảo hộ lao động đầy đủ: mũ bảo hộ, kính, găng tay, quần áo bảo hộ. 3. Thường xuyên kiểm tra, bảo trì dụng cụ, thiết bị để đảm bảo an toàn.
Nghề đóng tàu biển	1. Nguy hiểm về an toàn lao động: Có thể xảy ra tai nạn do sử dụng dụng cụ, thiết bị không an toàn hoặc không đúng cách. 2. Nguy hiểm về sức khỏe: Có thể mắc bệnh do tiếp xúc với bụi, tiếng ồn, hoặc các chất độc hại trong môi trường đóng tàu biển. 3. Nguy hiểm về tài sản: Có thể bị mất mát hoặc hư hỏng tài sản do thiên nhiên hoặc do kẻ trộm.	1. Luôn tuân thủ các quy định về an toàn lao động, sử dụng dụng cụ, thiết bị đúng cách. 2. Sử dụng đồ bảo hộ lao động đầy đủ: mũ bảo hộ, kính, găng tay, quần áo bảo hộ. 3. Thường xuyên kiểm tra, bảo trì dụng cụ, thiết bị để đảm bảo an toàn.
Nghề nuôi trồng thủy, hải sản	1. Nguy hiểm về an toàn lao động: Có thể xảy ra tai nạn do sử dụng dụng cụ, thiết bị không an toàn hoặc không đúng cách. 2. Nguy hiểm về sức khỏe: Có thể mắc bệnh do tiếp xúc với bụi, tiếng ồn, hoặc các chất độc hại trong môi trường nuôi trồng thủy, hải sản. 3. Nguy hiểm về tài sản: Có thể bị mất mát hoặc hư hỏng tài sản do thiên nhiên hoặc do kẻ trộm.	1. Luôn tuân thủ các quy định về an toàn lao động, sử dụng dụng cụ, thiết bị đúng cách. 2. Sử dụng đồ bảo hộ lao động đầy đủ: mũ bảo hộ, kính, găng tay, quần áo bảo hộ. 3. Thường xuyên kiểm tra, bảo trì dụng cụ, thiết bị để đảm bảo an toàn.

2. Viết ý nghĩa của việc đảm bảo an toàn khi làm nghề ở địa phương.

.....

.....

.....

.....

3. Viết những nội dung em có thể rèn luyện để biết giữ an toàn khi làm nghề ở địa phương.

.....

.....

.....

.....

HOẠT ĐỘNG 3:

Tìm hiểu một số phẩm chất và năng lực của người làm nghề ở địa phương

1. Viết những phẩm chất và năng lực cần có của người làm nghề ở địa phương mà em tìm hiểu được.

Tên nghề	Những phẩm chất cần có	Những năng lực cần có
Nghề xây dựng		
Nghề mộc		

Nghề đóng tàu biển		
Nghề nuôi trồng thủy, hải sản		

2. Trao đổi với bố mẹ, người thân và viết những chia sẻ về những phẩm chất và năng lực cần có để làm tốt công việc của họ.

HOẠT ĐỘNG 4:

Xác định các phẩm chất và năng lực của bản thân phù hợp với yêu cầu của một số nghề ở địa phương

1. Xác định các phẩm chất, năng lực của bạn N và của em phù hợp hoặc chưa phù hợp với yêu cầu của một số nghề ở địa phương và hướng khắc phục.

Nội dung	Phẩm chất, năng lực phù hợp	Phẩm chất, năng lực chưa phù hợp	Hướng khắc phục
Chia sẻ của N: Mình khá lóng ngóng, vụng về nên không phù hợp với nghề bác sĩ cần sự khéo léo, tỉ mỉ.			
Chia sẻ của em:			

2. Xác định những nghề phù hợp và những phẩm chất, năng lực mà các bạn trong tình huống cần rèn luyện để đáp ứng tốt hơn các yêu cầu của nghề đó.

Nội dung tình huống	Những nghề phù hợp	Những phẩm chất, năng lực cần rèn luyện
Tình huống 1: Xuân là người quảng giao, thích hoạt động xã hội. Xuân có khả năng viết tốt, ngôn ngữ khá sắc sảo. Tuy vậy, Xuân lại thường sai hẹn.		
Tình huống 2: Kiệt có tính kiên trì, nhất là khi tập trung làm những việc liên quan đến lắp ráp. Đặc biệt, Kiệt rất giỏi lắp các trò chơi mô hình. Kiệt thích học môn Công nghệ, KHTN và Giáo dục thể chất. Tuy nhiên, Kiệt là người ít nói, ngại giao tiếp và đôi lúc khá nóng tính, không kiểm soát được cảm xúc của mình.		

3. Viết ý nghĩa của việc chọn nghề phù hợp với mình.

.....

.....

.....

.....

4. Xác định những nghề phù hợp với phẩm chất, năng lực của em.

– Phẩm chất, năng lực của em:

.....

.....

.....

– Nghề phù hợp:

.....

.....

.....

HOẠT ĐỘNG 5: *Phân trời sáng tạo*

Đánh giá kết quả trải nghiệm

1. Lựa chọn mức độ phù hợp cho mỗi nội dung đánh giá sau:

Những điều em làm được	Tốt	Khá	Chưa tốt
1. Nêu được một số nghề ở địa phương.			
2. Xác định được những công việc đặc trưng và trang thiết bị, dụng cụ lao động của một số nghề ở địa phương.			
3. Chỉ ra được những yêu cầu về an toàn lao động khi làm nghề ở địa phương.			
4. Xác định được một số nguy hiểm có thể xảy ra trong quá trình lao động nghề nghiệp và cách giữ an toàn.			
5. Nêu được những phẩm chất và năng lực cần có của người làm một số nghề ở địa phương.			

2. Viết ý kiến của các thành viên trong nhóm dành cho em.

3. Viết ý kiến của giáo viên dành cho cả lớp và cho cá nhân em (nếu có).

4. Đề xuất những nội dung em cần tiếp tục rèn luyện.

*Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xin trân trọng cảm ơn
các tác giả có tác phẩm, tư liệu được sử dụng, trích dẫn
trong cuốn sách này.*

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Chủ tịch Hội đồng Thành viên NGUYỄN ĐỨC THÁI

Tổng Giám đốc HOÀNG LÊ BÁCH

Chịu trách nhiệm nội dung:

Tổng biên tập PHẠM VĨNH THÁI

Biên tập nội dung: TRẦN LÊ NHẤT TÚ – VŨ TRỌNG THANH

Thiết kế sách: HOÀNG CAO HIỀN

Trình bày bìa: THÁI HỮU DƯƠNG

Minh hoạ: THANH BÌNH – QUỐC HƯNG – ĐAN THANH

Sửa bản in: TRẦN LÊ NHẤT TÚ

Chế bản: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ XUẤT BẢN GIÁO DỤC GIA ĐỊNH

Bản quyền thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Tất cả các phần của nội dung cuốn sách này đều không được sao chép, lưu trữ, chuyển thể dưới bất kì hình thức nào khi chưa có sự cho phép bằng văn bản của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.



BÀI TẬP HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP 7
CHÂN TRỜI SÁNG TẠO (BẢN 2)

Mã số: G2BH7Q001M22

In bản, (QĐ in số) khổ 17 x 24 cm

Đơn vị in:

Địa chỉ:

Số ĐKXB: 593-2022/CXBIPH/16-397/GD

Số QĐXB:, ngày tháng năm 20...

In xong và nộp lưu chiểu tháng năm 20...

Mã số ISBN: 978-604-0-31975-3



HUÂN CHƯƠNG HỒ CHÍ MINH



BỘ BÀI TẬP LỚP 7 – CHÂN TRỜI SÁNG TẠO

1. Bài tập NGỮ VĂN 7, TẬP MỘT
2. Bài tập NGỮ VĂN 7, TẬP HAI
3. Bài tập TOÁN 7, TẬP MỘT
4. Bài tập TOÁN 7, TẬP HAI
5. TIẾNG ANH 7
Friends Plus - Workbook
6. Bài tập GIÁO DỤC CÔNG DÂN 7
7. Bài tập LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 7 (PHẦN LỊCH SỬ)
8. Bài tập LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 7 (PHẦN ĐỊA LÍ)
9. Bài tập KHOA HỌC TỰ NHIÊN 7
10. Bài tập CÔNG NGHỆ 7
11. Bài tập TIN HỌC 7
12. Bài tập ÂM NHẠC 7
13. Bài tập MĨ THUẬT 7 (BẢN 1)
14. Bài tập MĨ THUẬT 7 (BẢN 2)
15. Bài tập HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP 7 (BẢN 1)
16. Bài tập HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP 7 (BẢN 2)

Chân trời sáng tạo

Các đơn vị đầu mối phát hành

- **Miền Bắc:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Bắc
 - **Miền Trung:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Đà Nẵng
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Trung
 - **Miền Nam:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Nam
 - **Cửu Long:** CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục Cửu Long
- Sách điện tử:** <http://hanhtrangso.nxbgd.vn>

Kích hoạt để mở học liệu điện tử: Cào lớp nhũ trên tem để nhận mã số. Truy cập <http://hanhtrangso.nxbgd.vn> và nhập mã số tại biểu tượng chìa khóa.



ISBN 978-604-0-31975-3



9 786040 319753

Giá: 16.000 đ